

BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT SINH VIÊN TỐT NGHIỆP ĐỢT THÁNG 3/2015

Kính gửi: - Ban Giám hiệu

- Các đơn vị

I. Mục đích khảo sát

1. Khảo sát thông tin việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp.
2. Khảo sát ý kiến sinh viên tốt nghiệp về chương trình đào tạo, công tác quản lý và phục vụ đào tạo của nhà trường.

II. Quá trình thực hiện

1. Đối tượng

Sinh viên tốt nghiệp đợt tháng 3/2015 (Có 744/994 – Gần 75% sinh viên tốt nghiệp tham gia khảo sát).

2. Phương pháp

Sinh viên tốt nghiệp trả lời Phiếu khảo sát online trên trang web <http://danhgia.hcmute.edu.vn>.

3. Thời gian

Từ ngày 15/4/2015 → 30/5/2015.

III. Thống kê kết quả

A. Mô tả phiếu khảo sát:

Phiếu khảo sát ý kiến sinh viên tốt nghiệp đợt tháng 3/2015 bao gồm 3 mục lớn:

Mục I. Thông tin việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp.

Phần này bao gồm các câu hỏi liên quan đến việc làm, thu nhập và đào tạo thêm của sinh viên tốt nghiệp. Sinh viên trả lời bằng cách chọn vào các phương án đã được liệt kê sẵn hoặc viết vào các ô trống.

Mục II. Nhận xét của sinh viên tốt nghiệp về chuẩn đầu ra, mục tiêu và chương trình đào tạo.

Sinh viên tốt nghiệp nhận xét chương trình đào tạo đã học và đánh giá mức độ đáp ứng với thực tế công việc. sinh viên tốt nghiệp chọn một trong năm mức, từ Rất không đồng ý → Hoàn toàn đồng ý.

Mục III. Các thông tin khác của sinh viên tốt nghiệp.

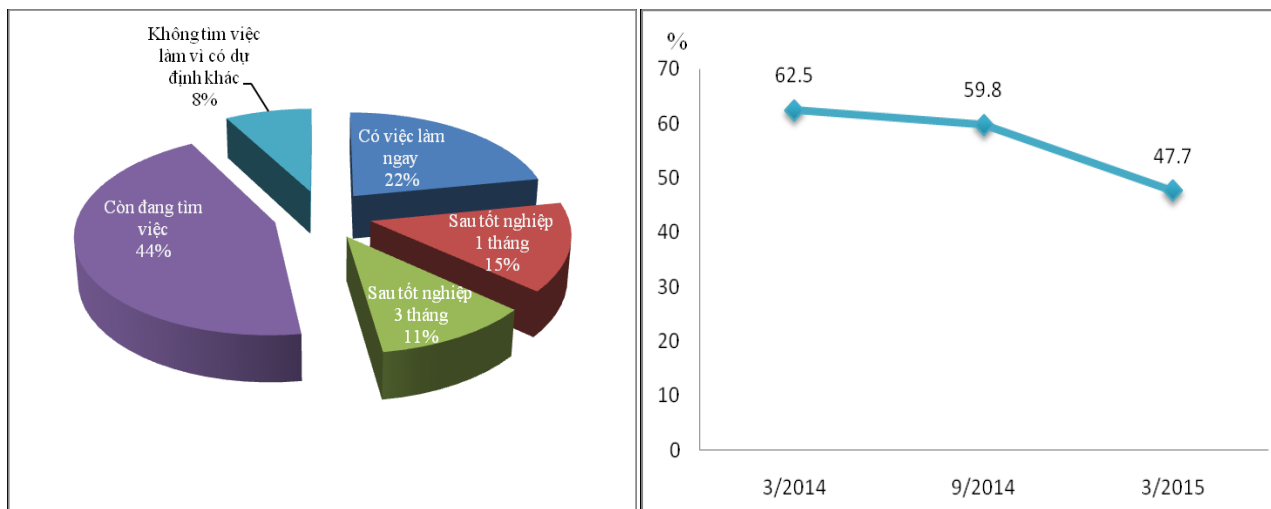
Khảo sát ý kiến sinh viên về kỹ năng tiếng Anh; về các hoạt động ngoại khoá và góp ý của sinh viên tốt nghiệp cho nhà trường. Sinh viên tốt nghiệp có thể chọn phương án trả lời có sẵn hoặc tự viết vào các ô trống.

B. Kết quả khảo sát:

Mục I. Thông tin việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp.

1. Tình hình việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

Ba tháng sau khi tốt nghiệp, 48% sinh viên đã có việc làm. Trong đó, có 22% sinh viên có việc làm ngay. Tỷ lệ sinh viên ra trường có việc làm sau 3 tháng tốt nghiệp đã giảm 14,5% so với đợt tốt nghiệp tháng 3/2014 và giảm 12% so với đợt tháng 9/2014. Với tỷ lệ sinh viên ra trường có việc làm giảm dần theo thời gian là điều cần lưu ý, nhà trường cần có biện pháp tăng cường các hoạt động hỗ trợ việc làm cho sinh viên nhằm cải thiện tình hình.

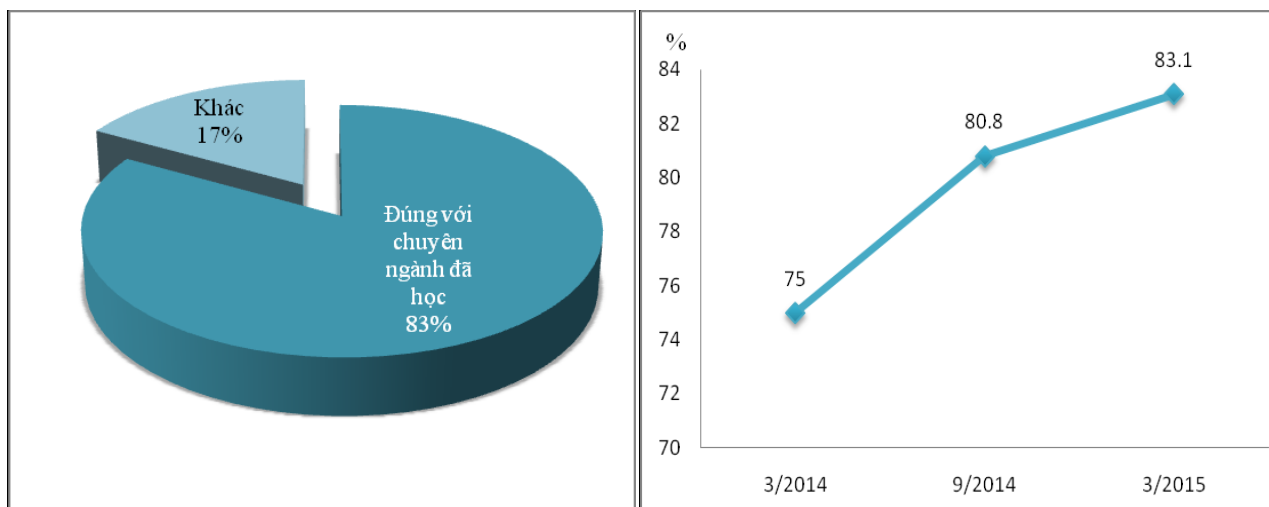


Hình 1: Tình hình việc làm của sinh viên

Hình 2: Việc làm của sinh viên của các đợt tốt nghiệp

2. Tình hình việc làm của sinh viên so với chuyên ngành đã học

Trong số sinh viên đã có việc làm thì có 83% là làm đúng với chuyên ngành đã học. Tỷ lệ sinh viên có việc làm đúng chuyên ngành tăng 8% so với đợt tốt nghiệp tháng 3/2014 và tăng 2% so với đợt tháng 9/2014. Đây là tín hiệu tốt, chứng tỏ chương trình đào tạo của trường ta ngày càng phù hợp, đáp ứng nhu cầu của xã hội.

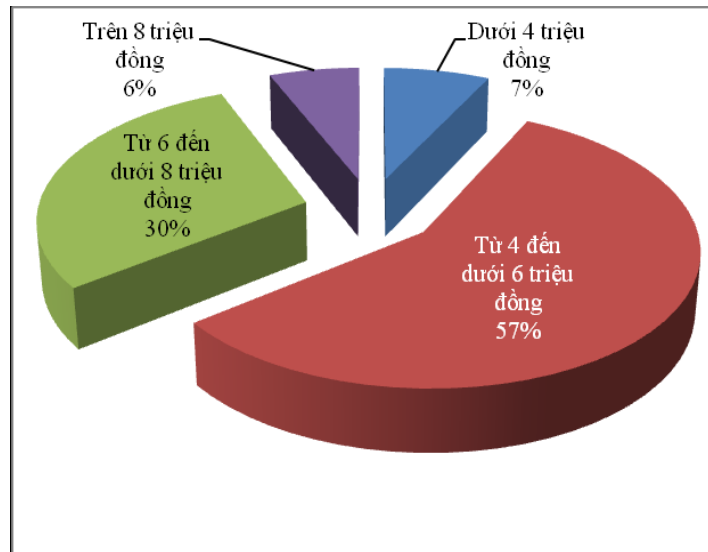


Hình 3: Sinh viên làm việc đúng chuyên ngành

Hình 4: SV làm đúng chuyên ngành của các đợt TN

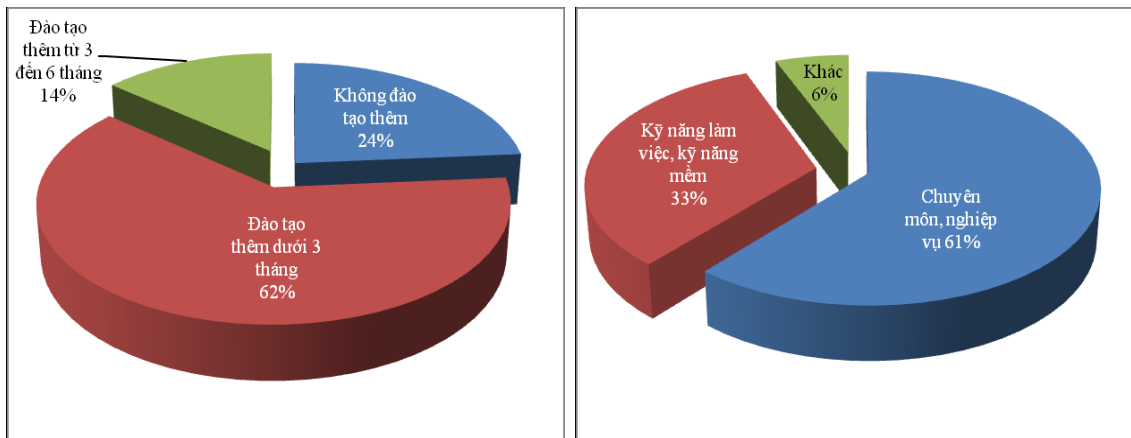
3. Thu nhập bình quân hàng tháng của sinh viên tốt nghiệp

Đa phần sinh viên ra trường làm việc đều có mức lương từ 4 triệu đồng trở lên (93%). Trong đó, có đến 57% sinh viên có mức lương từ 4 đến dưới 6 triệu đồng, đây là mức lương có thể chấp nhận đối với sinh viên mới ra trường trong thời điểm hiện nay.



Hình 5: Thu nhập bình quân hàng tháng của sinh viên

4. Nhà tuyển dụng đào tạo thêm khi đi làm



Hình 6: Tình hình đào tạo thêm cho SV

Hình 7: Lĩnh vực đào tạo thêm cho SV

Nhìn vào sơ đồ trên, chúng ta có thể thấy khi sinh viên ra trường làm việc vẫn cần được đào tạo thêm (76%). Trong đó, có tới 61% sinh viên được đào tạo thêm về chuyên môn, nghiệp vụ. Vì vậy, Nhà trường cần xem xét và điều chỉnh lại chương trình đào tạo để sinh viên khi ra trường có thể đáp ứng ngay được với yêu cầu công việc.

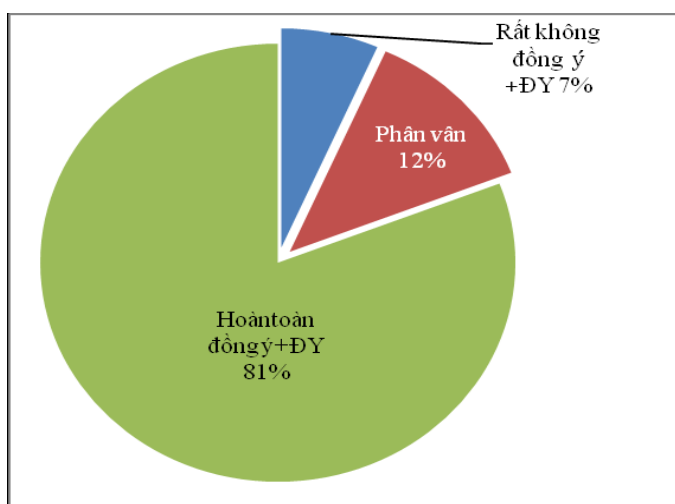
5. Anh/ chị có hài lòng với công việc hiện tại không?

Hầu hết sinh viên trả lời là hài lòng với công việc hiện tại (80,8%). Một số ít sinh viên chưa hài lòng với công việc vì một số lý do như sau: Công việc chưa phù hợp với bản thân, công việc không đúng với chương trình được học, thu nhập thấp, điều kiện làm việc không tốt, thời gian làm việc không ổn định, môi trường không phù hợp, công việc không giúp sinh viên học hỏi được nhiều để phát triển bản thân, để thăng tiến, công việc áp lực cao, ...

Mục II. Nhận xét của sinh viên tốt nghiệp về chuẩn đầu ra, mục tiêu và chương trình đào tạo.

1. Thông tin cho sinh viên về mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo

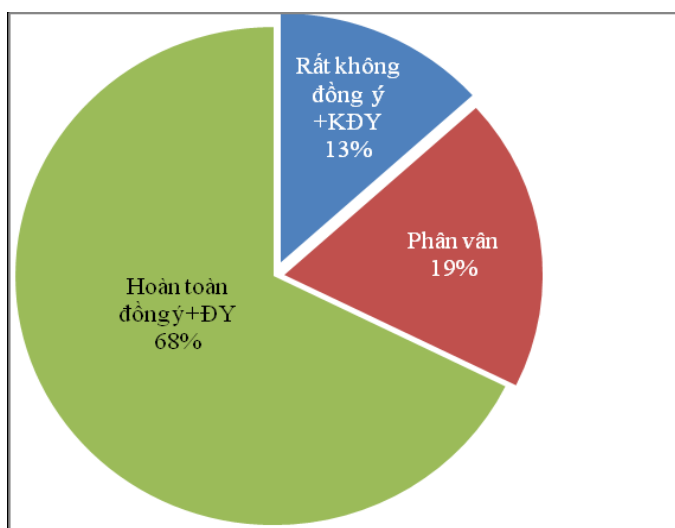
Hầu hết các sinh viên tốt nghiệp trả lời đồng ý và rất đồng ý với việc biết rõ mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (81%). Tuy nhiên, vẫn còn một số ít sinh viên chọn mức phân vân và không đồng ý, thể hiện sự quan tâm chưa đúng mức của họ đến việc học, hoặc việc công bố các thông tin này còn chưa đến được một bộ phận sinh viên.



Hình8: Nhà trường thông tin đến SV mục tiêu đào tạo, CĐR và CTĐT

2. Chương trình đào tạo được phân bố hợp lý giữa lý thuyết và thực hành

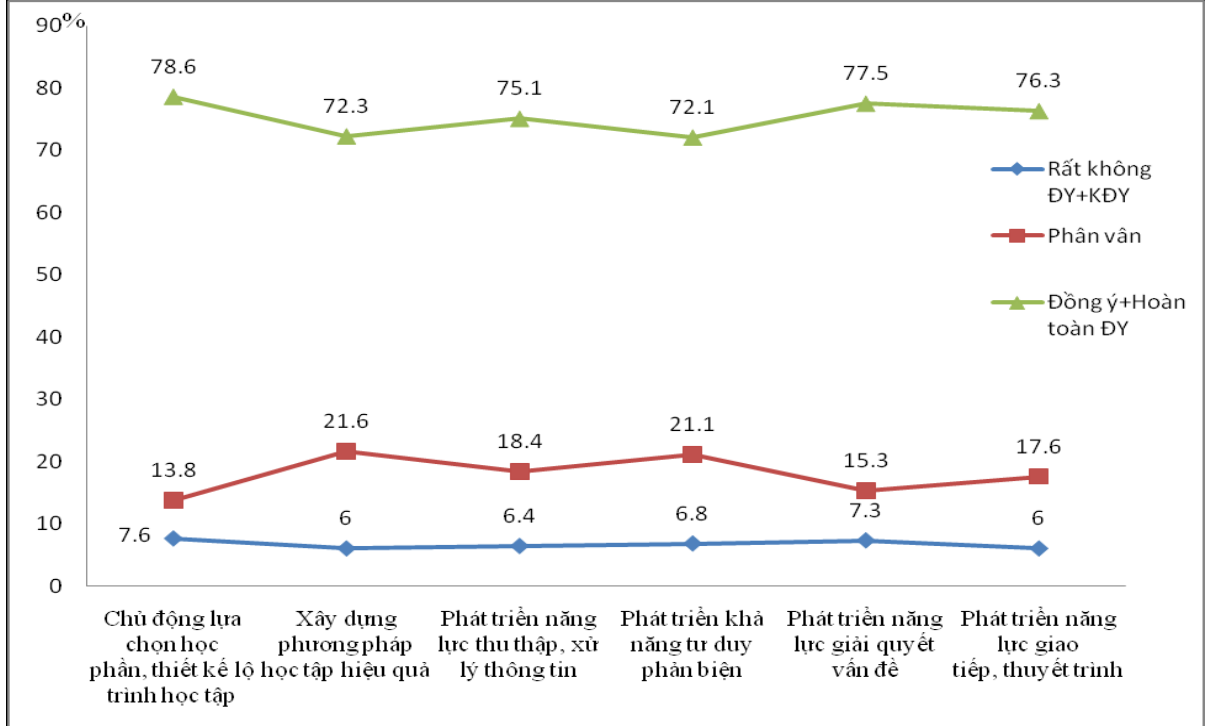
Mục này có đến 13% sinh viên rất không đồng ý và không đồng ý – một tỷ lệ cũng cần phải lưu ý. Các khoa khi rà soát và điều chỉnh chương trình đào tạo cần quan tâm, xem xét vấn đề này.



Hình9: Sự phân bố hợp lý giữa lý thuyết và thực hành

3. Đánh giá về nội dung chương trình đào tạo

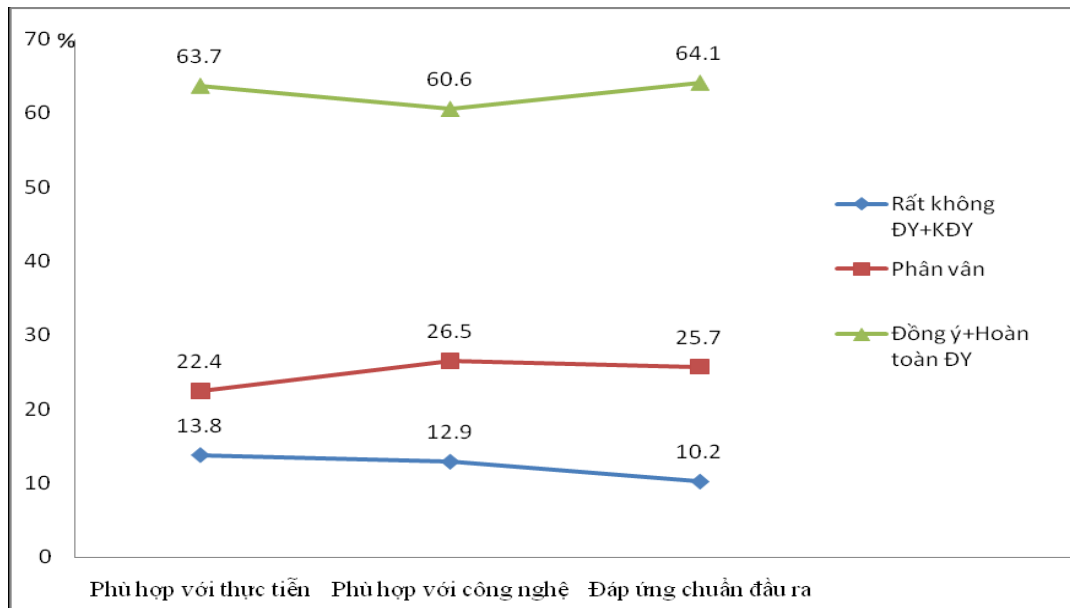
Nội dung chương trình đào tạo đã đáp ứng được hầu hết yêu cầu của sinh viên về việc chủ động lựa chọn học phần, thiết kế lộ trình học tập; xây dựng phương pháp học tập hiệu quả; phát triển năng lực thu thập, xử lý thông tin; Phát triển khả năng tư duy phân biện; Phát triển năng lực giải quyết vấn đề và Phát triển năng lực giao tiếp, thuyết trình. Đa số sinh viên trả lời là đồng ý và rất đồng ý khi được khảo sát về vấn đề này.



Hình10: Sinh viên đánh giá về nội dung chương trình đào tạo

4. Nội dung thực hành, thí nghiệm đáp ứng thực tiễn, phù hợp với công nghệ và đáp ứng chuẩn đầu ra?

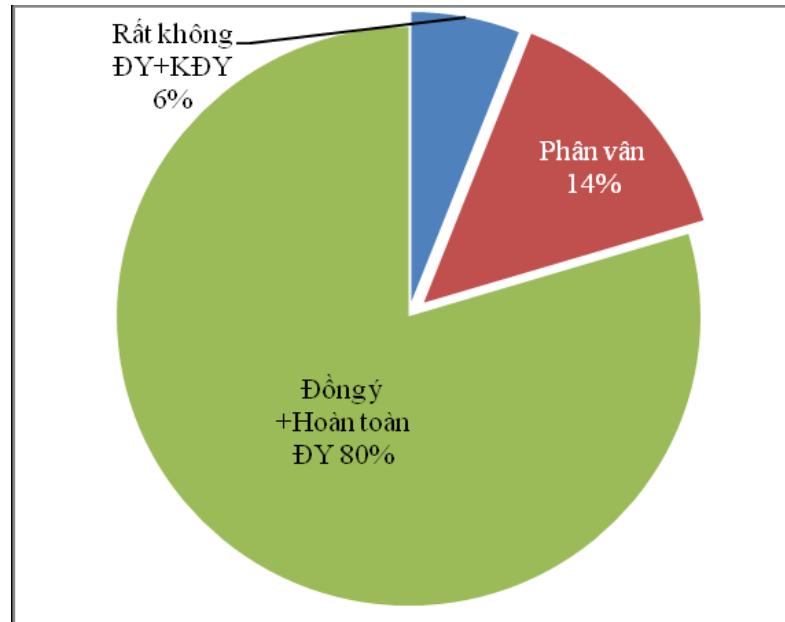
Nội dung thực hành và thí nghiệm vẫn chưa đáp ứng được hoàn toàn yêu cầu của sinh viên. Cụ thể, chỉ có 63,7% sinh viên thấy phù hợp với thực tiễn, 60,6% sinh viên cho rằng phù hợp với công nghệ và 64,1% là đáp ứng chuẩn đầu ra.



Hình11: Nội dung thực hành, thí nghiệm đáp ứng thực tiễn, công nghệ và CDR

5. Anh/ chị có hài lòng về chất lượng đào tạo nói chung tại trường

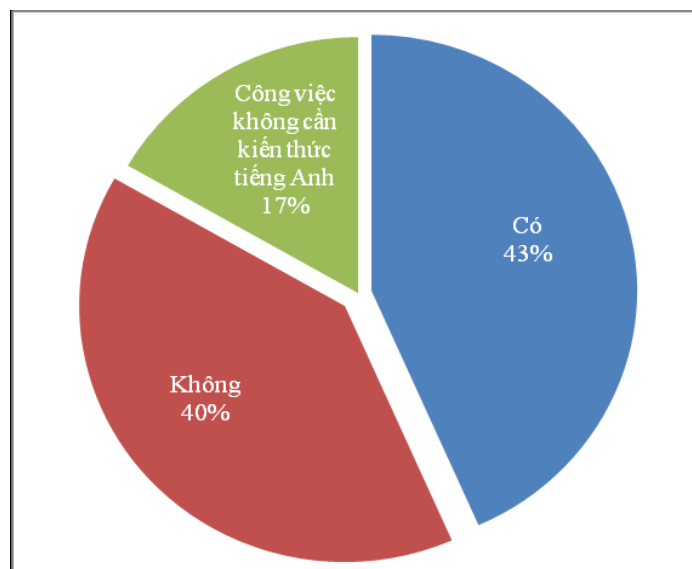
Nhìn chung, sinh viên hài lòng về chất lượng đào tạo của nhà trường (80% đồng ý và hoàn toàn đồng ý). Tuy nhiên, chúng ta cần tìm hiểu nguyên nhân vì sao vẫn còn một số trường hợp chưa hài lòng để có biện pháp cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo.



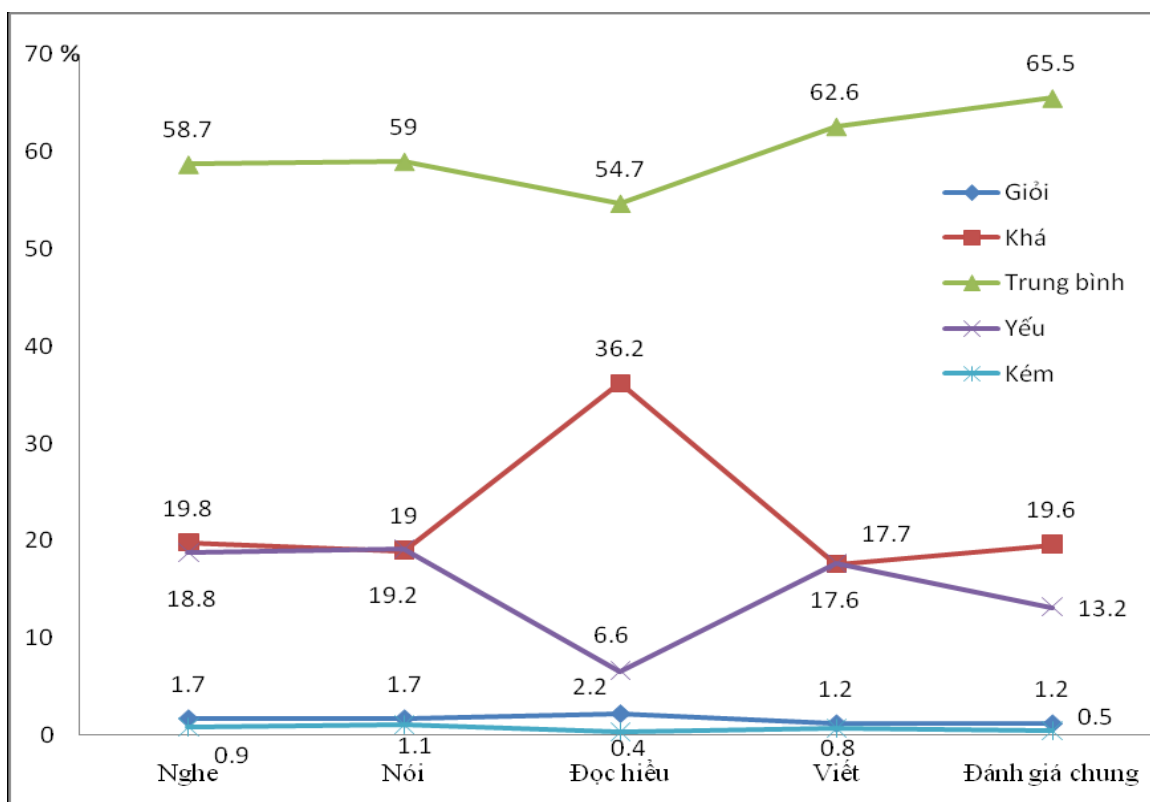
Hình 12: Mức độ hài lòng của sinh viên về chất lượng đào tạo

Mục IV. Các thông tin khác của sinh viên tốt nghiệp.

1. Trình độ tiếng Anh có đáp ứng yêu cầu công việc?



Hình 13: Trình độ tiếng Anh của sinh viên đáp ứng nhu cầu công việc

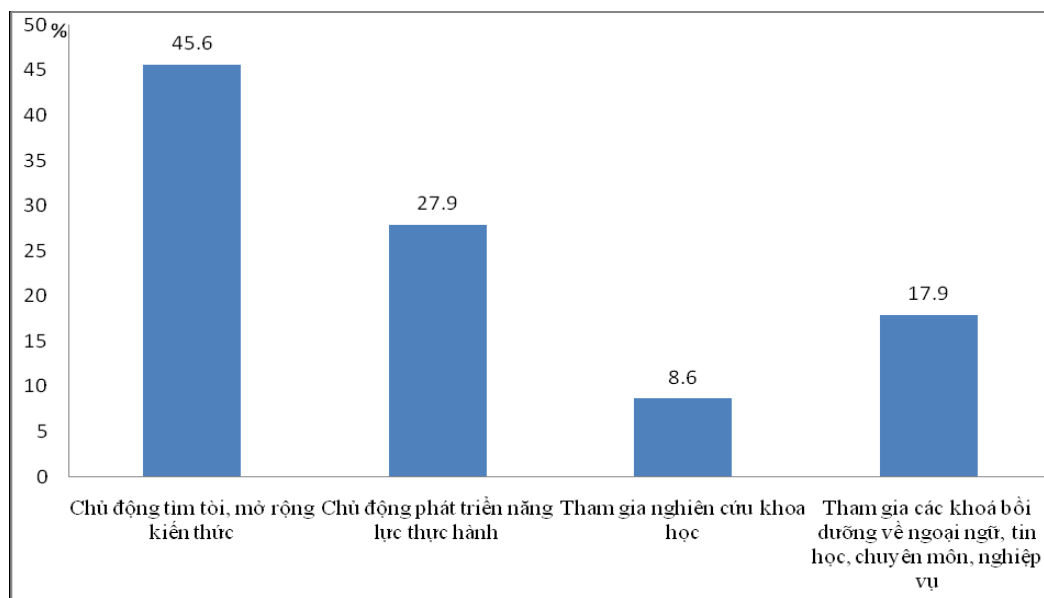


Hình 14: Sinh viên đánh giá trình độ tiếng Anh của mình

Nhìn vào 2 sơ đồ trên, chúng ta có thể thấy được trình độ tiếng Anh mà các sinh viên tự đánh giá phần lớn ở mức trung bình, khá. Bên cạnh đó, vẫn còn 40% sinh viên tự thấy kỹ năng tiếng Anh chưa đáp ứng được yêu cầu công việc, tỷ lệ này tăng hơn, so với so với 33% của đợt tháng 3/2014 và tháng 9/2014. Đây là điều mà nhà trường cần chú trọng cải tiến.

2. Các hoạt động ngoại khóa của sinh viên

Sinh viên tham gia tích cực các lớp mở rộng kiến thức, phát triển năng lực thực hành. Tuy nhiên, sinh viên vẫn chưa tham gia nghiên cứu khoa học nhiều. Nhà trường cần có các hình thức thông tin đến sinh viên chi tiết hơn về nội dung của các hoạt động này để thu hút sinh viên tham gia nhiều hơn. Tăng cường, tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa, khuyến khích sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học.



Hình 15: Sinh viên tham gia hoạt động ngoại khóa

3. Ý kiến của sinh viên về những điều hài lòng nhất và không hài lòng nhất trong thời gian học tại trường

Lĩnh vực	Những điều hài lòng nhất	Những điều không hài lòng nhất
Giảng viên	Nhiệt tình, có trình độ chuyên môn tốt, phương pháp giảng dạy chuyên nghiệp đội ngũ giảng viên dạy các môn thực tập có kinh nghiệm lâu năm trong ngành. Giảng viên của khoa CKĐ rất nhiệt tình, giảng viên trong xưởng tận tâm chỉ dạy.	<ul style="list-style-type: none"> - Một số giảng viên vẫn sử dụng phương pháp giảng dạy cũ, không phù hợp với chương trình đào tạo. - Một số môn thực tập giáo viên chưa nhiệt tình hướng dẫn sinh viên.
Văn phòng khoa và các phòng ban	Văn phòng khoa có sự hỗ trợ tốt.	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng CTHSSV chưa nhiệt tình để giúp đỡ và hướng dẫn sinh viên. - Thư viện: Nhân viên luôn tỏ vẻ không thiện cảm với sinh viên khi mượn và trả sách.
Chương trình đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức chuyên ngành áp dụng rất nhiều vào công việc hiện tại. - Giúp sinh viên chủ động trong lĩnh hội kiến thức, tìm tòi nghiên cứu. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cần tăng cường kiến thức thực hành thực tế đáp ứng chuẩn đầu ra. - Tăng cường chuẩn đầu ra tiếng Anh cao hơn giúp cho sinh viên thuận lợi hơn trong tìm kiếm việc làm. - Nên có những lớp học bồi dưỡng thêm về Anh văn cho những sinh viên còn yếu. - Chưa cọ sát giữa học tập trên trường và thực tiễn ngoài xã hội. - Chương trình học có nhiều môn không cần thiết.
Kỹ năng mềm	Nâng cao khả năng thuyết trình trước đám đông, nâng cao kỹ năng đọc tài liệu chuyên ngành tiếng Anh và kỹ năng tìm kiếm thông tin trên mạng Internet, nâng cao tư duy logic, nâng cao kỹ năng làm việc nhóm.	
Kiểm tra, thi cử	Kỷ luật, nghiêm túc trong thi cử	
Không gian học tập	Không gian tự học tốt, khuôn viên trường có nhiều cây xanh, khu ghế đá cho sinh viên tự học.	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở vật chất còn chưa đảm bảo, một số phòng học cần được trang bị thêm máy chiếu để thuận tiện cho việc học tập.

		<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường nên bố trí phòng học phù hợp với sĩ số SV, đôi khi lớp rất đông nhưng lại bố trí phòng học quá nhỏ.
Tài liệu học tập	Thư viện khá đầy đủ tài liệu, cơ sở vật chất trường khá tốt.	<ul style="list-style-type: none"> - Một số thiết bị dạy học và tài liệu giảng dạy, thực hành đã cũ không phù hợp với thực tế. - Một số tài liệu trong thư viện ở dạng photo đã cũ nên thay bằng sách sẽ hay hơn và nên bổ sung thêm nhiều tài liệu tham khảo mới. - Đề xuất nhà trường làm thẻ thư viện đa năng như thẻ bên Đại học Quốc gia để sinh viên trường kể cả khi ra trường cũng có thể mượn sách tìm tòi và nghiên cứu.
Thực hành, thực tập	Thiết bị thực hành ô tô khá đầy đủ, thời gian thực hành khá nhiều, được thực hành song song với lý thuyết.	Cần cho sinh viên tham quan nhiều nhà máy để hiểu thêm về những lý thuyết đã học.
Việc làm của sinh viên	Nhà trường quan tâm đến việc tìm kiếm việc làm cho sinh viên khi ra trường.	
Hoạt động Đoàn – Hội	Hoạt động đoàn-hội tốt, sinh viên được tham gia nhiều hoạt động ngoại khóa, hoạt động tình nguyện.	Hoạt động sinh viên ít. Đa số cục bộ và nhiều hình thức mang tính chất ép buộc làm mất đi tinh thần hoạt động vì tình nguyện.
Đào tạo		<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo không đến được với nhiều sinh viên, nên thống nhất gửi thông báo về email cho sinh viên. - Việc đăng ký môn học còn nhiều khó khăn. - Việc phúc khảo bài thi: nên cho sinh viên nộp đơn phúc khảo vào thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7. - Hệ thống đánh giá điểm rèn luyện chưa rõ ràng. - Trường nên có biểu đồ giảng dạy cụ thể, giúp sinh viên chủ động trong việc sắp xếp lịch học. - Đề nghị thực hiện việc đăng ký giấy

		xác nhận sinh viên qua mạng sau đó Phòng CTHSSV email lại hẹn ngày lấy giấy.
Các dịch vụ khác		<ul style="list-style-type: none"> - Nhà để xe không đạt chất lượng làm mất cảnh quan của ngôi trường. - Hệ thống wifi chưa được phủ khắp trường và quá yếu. - Sau khu vực khoa CKĐ rất nhiều rác thải và những bãi tập kết sắt vụn như những đồng ve chai. - Việc kiểm tra đồng phục khi vào trường: chỉ cần mang thẻ sinh viên và ăn mặc lịch sự là được, không nhất thiết phải bỏ áo vào quần. - Tiêu cực xảy ra trong việc xét duyệt sinh viên được vào ở KTX. - Nên để hộp thư phản ánh ở phòng thầy Hiệu trưởng để sinh viên phản ánh những gì mình bức xúc. - Không cần phải đi điểm danh vì rất mất thời gian trong tiết học, có thể thay thế bằng máy quét vân tay, vừa dễ quản lý, lại không mất tiền thuê giám thị đi theo dõi giờ lên lớp.

IV. Kiến nghị

1. **Cơ hội việc làm:** Nhà trường cần tăng cường hơn nữa các hoạt động hướng nghiệp cho SV: tổ chức Hội chợ việc làm, đưa doanh nghiệp đến trường gặp gỡ sinh viên, đưa SV đến với doanh nghiệp,... nhằm giúp sinh viên có nhiều cơ hội tìm được việc làm sau khi ra trường. Bởi vì hiện nay tỷ lệ sinh viên có việc làm sau 3 tháng ra trường đang giảm dần khi so sánh với các đợt khảo sát tháng 9/2014 và tháng 3/2014.
2. **Chương trình đào tạo:** Theo kết quả khảo sát sinh viên thì tỷ lệ sinh viên ra trường cần phải đào tạo thêm khá nhiều; chương trình đào tạo phân bố lý thuyết và thực hành chưa thật sự phù hợp; nội dung thực hành các môn học vẫn còn chưa phù hợp lắm với thực tiễn, công nghệ chưa hiện đại và cũng chưa đáp ứng được chuẩn đầu ra. Vì vậy, đề nghị các khoa trong quá trình rà soát và điều chỉnh chương trình đào tạo cần lưu ý. *Phòng Đảm bảo Chất lượng sẽ gửi kèm các ý kiến góp ý của sinh viên tốt nghiệp cho các khoa xem xét trong quá trình điều chỉnh chương trình đào tạo.*
3. **Các hoạt động ngoại khóa:** Theo khảo sát về các hoạt động ngoại khóa của sinh viên thì tỷ lệ sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học còn thấp so với các hoạt động khác. Vì vậy, Nhà trường cần có biện pháp phổ biến cho SV về tầm quan trọng của nghiên cứu khoa học, các hình thức khen thưởng,... để khuyến khích SV tham gia.

4. **Tiếng Anh:** Nhà trường cần có chính sách cải tiến từ việc kiểm tra, đánh giá đầu ra trình độ tiếng Anh đến nội dung, phương pháp giảng dạy, nhằm giúp các SV nâng cao hơn nữa năng lực tiếng Anh trong công việc sau khi tốt nghiệp vì hiện tại trình độ tiếng Anh của sinh viên đáp ứng nhu cầu công viên còn thấp.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (*gửi email*);
- Các đơn vị (*gửi email*);
- Lưu phòng ĐBCL.

TP. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG



Đặng Trường Sơn